

Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 27 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 327HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Vũ Xuân M, sinh năm 1979 Địa chỉ: T15-21 S1 Chung cư Sapphire, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

2. Chị Bùi Thị Thùy D, sinh năm 1985 Địa chỉ: T15-21 S1 Chung cư S, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Bùi Thị Thùy D và anh Vũ Xuân M cùng yêu cầu giải quyết ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long lập ngày 19 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thùy D và anh Vũ Xuân M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Thùy D và anh Vũ Xuân M xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Vũ Bùi Quang A, sinh ngày 04/9/2015. Vợ chồng thỏa thuận, chị D là người trực tiếp nuôi con chung đến tuổi thành niên, anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị D, số tiền là 5.000.000đồng/tháng, tính từ tháng 02/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Thùy D và anh Vũ Xuân M xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, vợ chồng không vay nợ chung của tổ chức hay cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Thùy D và anh Vũ Xuân M thỏa thuận chị D chịu toàn bộ lệ phí ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), chị D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001486 ngày 10/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, TP. Hạ Long;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Đinh Văn Hằng